

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 123/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; cư trú: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Trần Đình T, sinh năm 1985; cư trú: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2023 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình T thống nhất thoả thuận giao người con chung Trần Nguyễn Đình T1, sinh ngày 27/09/2019 cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Thời hạn giao con chung kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Trần Đình T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thỏa thuận nguyên đơn bà L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006095 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng được trả lại cho bà L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- UBND xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Công